

Ban Quan hệ Quốc tế - VCCI

HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG MYANMAR

Người liên hệ: Nguyễn Nam
Tel: 04.35742022 ext 247
Email: namn@vcci.com.vn

3.2016



MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU CHUNG	3
1. Các thông tin cơ bản	3
3. Du lịch:.....	4
II. TÌNH HÌNH KINH TẾ	4
1. Tổng quan:	5
2. Các chỉ số kinh tế:.....	6
3. Thuận lợi và khó khăn khi kinh doanh và đầu tư tại Myanmar.	8
III. QUAN HỆ KINH TẾ THƯƠNG MẠI VỚI VIỆT NAM	9
1. Các Hiệp định, thoả thuận về kinh tế đã ký kết:	9
2. Hợp tác thương mại	9
3. Tập quán:	10
IV. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM	11
1. Quan hệ Ngoại giao:	11
2. Quan hệ chính trị:.....	11
V. QUAN HỆ HỢP TÁC VỚI VCCI	12
VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH	12

PHỤ LỤC THAM KHẢO

Bảng 1. Xuất khẩu VN – Myanmar

Bảng 2. Nhập khẩu VN – Myanmar



I. GIỚI THIỆU CHUNG



1. Các thông tin cơ bản

Tên đầy đủ:	Liên bang Mianma (Myanmar)
Thủ đô :	Nay Pyi Taw, là thủ đô hành chính, từ tháng 1/2006, trước đó là Yangon.
Đứng đầu nhà nước:	Tổng thống HTIN KYAW (30/3/2016)
Đứng đầu chính phủ:	Tổng thống HTIN KYAW (30/3/2016)
Thành viên của các tổ chức quốc tế:	UNESCO, WHO, UN, WTO v...v
Diện tích:	676,578 km ²
Khí hậu:	nhật đới gió mùa, mùa mưa từ tháng 6 đến tháng 9, mùa khô từ tháng 12 đến tháng 4.
Tài nguyên:	dầu, khí đốt, gỗ, kẽm, đá quý, quặng , khí đốt...
Dân số:	56.3 triệu người
Tuổi trung bình:	28.3 tuổi
Dân tộc:	Burman (68%), Shan(9%), Rakhine (4%), Trung Quốc (3%), Ấn Độ (2%), Mon(2%) và các dân tộc khác chiếm 5%
Tôn giáo:	Phật giáo (89%), Đạo hồi(4%), Thiên chúa (4%) và các đạo khác
Ngôn ngữ :	Miến Điện và một số tiếng dân tộc thiểu số.
Tỷ giá:	MMK/ USD – 1,171.8 (2015) ; 975.5 (2014); 947.9 (2013); 867.6 (2012); 815 (2011); 5.58 (2010)



2. Lịch sử

Năm 1988, Cuộc nổi dậy 8888 đẩy đất nước tới bờ vực cách mạng. Để đối phó, Tướng Saw Maung tiến hành một cuộc đảo chính. Ông thành lập Hội đồng Khôi phục Trật tự và Luật pháp Liên bang (SLORC). Myanmar quay trở lại quốc hiệu Liên bang Myanmar. Năm sau, quốc hiệu bằng tiếng Anh đổi từ Union of Burma thành Union of Myanmar. Năm 1989, thiết quân luật được ban bố sau những cuộc biểu tình rộng lớn. Các kế hoạch bầu cử Quốc hội đã hoàn thành ngày 31 tháng 5 năm 1989. Năm 1990, lần đầu tiên các cuộc bầu cử tự do được tổ chức trong vòng 30 năm. Liên đoàn Quốc gia vì Dân chủ, đảng của bà Aung San Suu Kyi, thắng 392 trong tổng số 485 ghế, nhưng các kết quả của cuộc bầu cử đã bị SLORC huỷ bỏ và họ từ chối giao lại quyền lực. SLORC đổi tên Miến Điện (Burma) thành Myanmar năm 1989. Dưới sự lãnh đạo của Than Shwe, từ năm 1992 chính quyền quân sự đã tiến hành các thoả thuận ngừng bắn với các nhóm du kích thiểu số. Năm 1992, SLORC tiết lộ các kế hoạch thành lập một hiến pháp mới thông qua Hội nghị Quốc gia, bắt đầu ngày 9 tháng 1 năm 1993. Năm 1997, Hội đồng Khôi phục Trật tự và Luật pháp Liên bang được đổi tên thành Hội đồng Hòa bình và Phát triển Liên bang (SPDC). Ngày 23 tháng 6 năm 1997, Myanmar được chấp nhận gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á. Hội nghị Quốc gia tiếp tục được triệu tập và hoãn lại. Nhiều đảng chính trị lớn, đặc biệt Liên đoàn Quốc gia vì Dân chủ, đã bị trục xuất và có ít tiền bộ đã được hoàn thành. Ngày 27 tháng 3 năm 2006, hội đồng quân sự đã di chuyển thủ đô đất nước từ Yangon tới một địa điểm gần Pyinmana, đặt tên chính thức cho nó là Naypyidaw, có nghĩa "vùng đất của những ông vua". Năm 2010, quốc hiệu của Myanmar đổi thành Cộng hòa Liên bang Myanmar (tiếng Anh: Republic of the Union of Myanmar).

3. Du lịch:

Myanmar đã đạt được lượng khách quốc tế khoảng 1,060,000 vào năm 2012 qua các sân bay và các cửa khẩu (theo Bộ Du lịch và Khách sạn Myanmar).

<http://elevenmyanmar.com/tourism/2018-myanmar-s-tourist-arrivals-reached-1-million-in-2012>.

Lượng khách quốc tế đến Myanmar gồm cả khách du lịch và doanh nghiệp tới làm ăn đặc biệt tăng mạnh kể từ khi Myanmar thu hút được rất nhiều sự chú ý sau cuộc bầu cử vào tháng 4 năm 2012. Theo số liệu thống kê thì năm 2011, lượng khách quốc tế tới Myanmar là hơn 810,000 người.

Sang năm 2013, lượng khách quốc tế tới Myanmar đã đạt đến con số hơn 2 triệu người, đóng góp cho nền kinh tế Myanmar hơn 900 triệu USD. Lượng khách quốc tế đến Myanmar dự kiến sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh trong các năm tới do đất nước đã được cải thiện nhiều về hạ tầng như khách sạn, văn phòng du lịch, các địa điểm du lịch và các dự án du lịch mới.

http://elevenmyanmar.com/index.php?option=com_content&view=article&id=6158:myanmar-welcomes-600-000-thais-among-one-million-foreign-arrivals-in-four-months&catid=35:tourism&Itemid=358

năm 2014, lượng khách quốc tế đến Myanmar đạt 3.05 triệu người, đem về cho Myanmar 1.14 tỷ USD. Ngành du lịch Myanmar chiếm 4.2% tổng GDP và tạo 6.5% cơ hội việc làm. Có



khoảng hơn 1,000 khách sạn, nhà nghỉ do doanh nghiệp địa phương làm chủ, hầu hết tại thành phố Yangon, trung tâm kinh tế của Myanmar.

http://news.xinhuanet.com/english/business/2015-01/08/c_133905146.htm

Năm 2015, Myanmar đón tiếp 4.68 triệu lượt khách nước ngoài, thấp hơn so với kỳ vọng 5 triệu của chính phủ. Tuy nhiên, có phần không nhỏ trong số này là quá cảnh qua biên giới Thái Lan và Trung Quốc, do vậy đóng góp không nhiều vào nền kinh tế Myanmar. Theo thống kê, chỉ có 1.3 triệu lượt khách quốc tế tới Myanmar qua các sân bay quốc tế Yangon, Mandalay và Nay Pyi Taw.

<http://www.mekongtourism.org/myanmar-now-expects-six-million-international-visitors-2016/>

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ

1. Tổng quan:

Myanmar là một trong những nước nghèo nhất thế giới với hàng thập kỷ ở trong tình trạng trì trệ, quản lý kém và bị cô lập. Các ngành công nghiệp mang lại lợi nhuận như ngọc, dầu khí và lâm nghiệp vẫn bị kiểm soát chặt chẽ. Gần đây những ngành này đã được một số tập đoàn nước ngoài liên doanh cùng chính phủ tham gia khai thác.

Myanmar bị liệt vào hạng nước kém phát triển nhất năm 1987. Từ năm 1992, khi Than Shwe lên lãnh đạo quốc gia, chính phủ đã khuyến khích du lịch. Trong những năm gần đây, cả Trung Quốc và Ấn Độ đều nỗ lực phát triển quan hệ với chính phủ nước này vì mục tiêu lợi ích kinh tế. Nhiều quốc gia khác, trong đó gồm cả Hoa Kỳ, Canada và Liên minh châu Âu, đã áp đặt các lệnh cấm vận thương mại và đầu tư đối với Myanmar. Đầu tư nước ngoài chủ yếu từ Trung Quốc, Singapore, Hàn Quốc, Ấn Độ và Thái Lan.

Ở thời thuộc địa Anh, Myanmar là một trong những nước giàu có nhất vùng Đông Nam Á. Đây là nước xuất khẩu gạo lớn nhất thế giới và là nước cung cấp dầu khí thông qua Công ty Dầu khí Miến Điện. Miến Điện cũng có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú và nhân lực dồi dào. Họ sản xuất 75% lượng gỗ tẻ của thế giới, và dân cư có tỷ lệ biết đọc biết viết cao. Nước này từng được tin tưởng sẽ có tương lai phát triển nhanh chóng. Ngày nay, Myanmar thiếu cơ sở hạ tầng cần thiết. Trao đổi hàng hóa chủ yếu qua biên giới với Thái Lan.

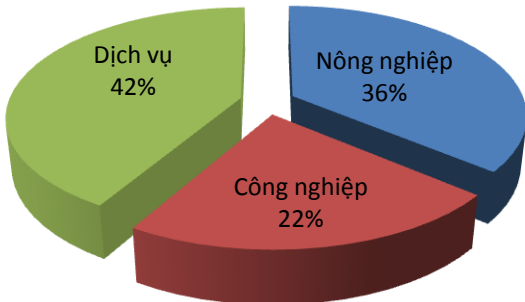
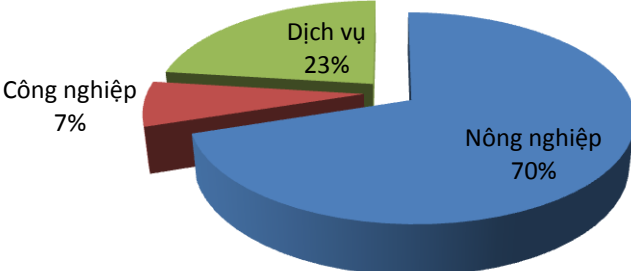
Kể từ khi đổi mới vào năm 2011, Myanmar đã đại tu nền kinh tế nhằm thu hút đầu tư nước ngoài và hòa nhập kinh tế toàn cầu. Cải cách kinh tế bao gồm việc thả nổi đồng tiền Kyat vào năm 2012, cấp giấy hoạt động độc lập cho Ngân hàng Trung ương vào 2013, và ban hành luật phòng chống Tham nhũng năm 2013. Chính phủ cam kết cải cách, và sự nổi lòng về trừng phạt của phương Tây đã mang lại lợi ích đáng kể. Nền kinh tế tăng tốc mạnh vào năm 2013 và 2014. Với tài nguyên phong phú, lực lượng lao động trẻ, Myanmar đã thu hút FDI trong các lĩnh vực như năng lượng, dệt may, IT, thực phẩm và đồ uống. FDI tăng từ 1.9 tỉ USD năm 2011 lên 2.7 tỉ USD vào năm 2012. Mặc dù đã có những tiến bộ rõ rệt, mức sống của đại đa số người dân tại vùng nông thôn không được cải thiện. Myanmar vẫn là một trong những quốc gia nghèo nhất Châu Á – gần 1/3 dân số 60 triệu người sống trong nghèo đói. Những chính sách và cách quản lý kinh tế của chính phủ trước đã làm Myanmar có hệ thống hạ tầng cơ sở kém, tham



những, kém phát triển nguồn nhân lực, không tiếp cận được với nguồn vốn. Để phát triển bền vững, Myanmar cần hiện đại hóa và mở cửa lĩnh vực tài chính, tăng phân bổ ngân sách cho các dịch vụ xã hội, và đẩy mạnh cải cách nông nghiệp và đất.

Chính phủ mới được bầu sẽ tập trung vào đẩy mạnh cải cách năng suất và đất nông nghiệp, hiện đại hóa và mở cửa khu vực tài chính, cũng như cải thiện quản lý tài chính.

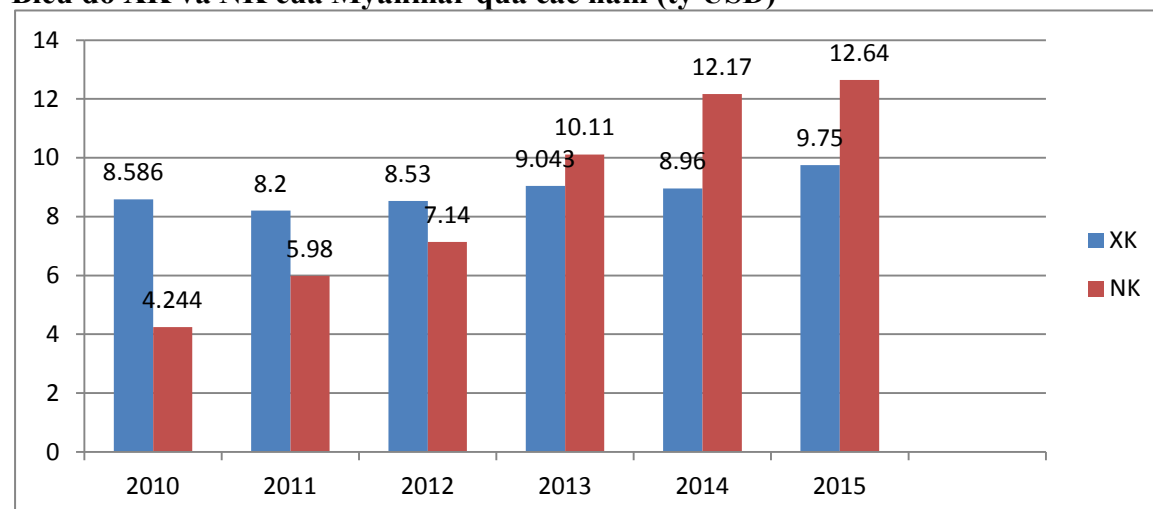
2. Các chỉ số kinh tế:

	2012	2013	2014	2015
GDP (ppp)	208.4 tỷ USD	227.5 tỷ	246.8 tỷ USD	267.7 tỷ USD Hạng 58 toàn cầu
GDP (OER)	54.05 tỷ USD	59.43 tỷ	65.29 tỷ USD	65.78 tỷ USD
Tăng trưởng GDP	6.2%	8.4%	8.5 % Đứng hạng 9 toàn cầu	8.5% Đứng thứ 7 toàn cầu
GDP theo đầu người	1,400 USD	1,700 USD	4,800	5,200 USD Đứng thứ 166 toàn cầu
GDP theo ngành				
Lực lượng lao động		34.31 triệu người	35.23 triệu	36.18 triệu người hạng 18 thế giới
Phân bổ lao động theo ngành				
Tỷ lệ thất nghiệp	5.4%	5,2%	5.1%	5% Hạng 52 thế giới
Tỷ lệ lạm phát	3.1%	5.7%	5.5%	9.2%

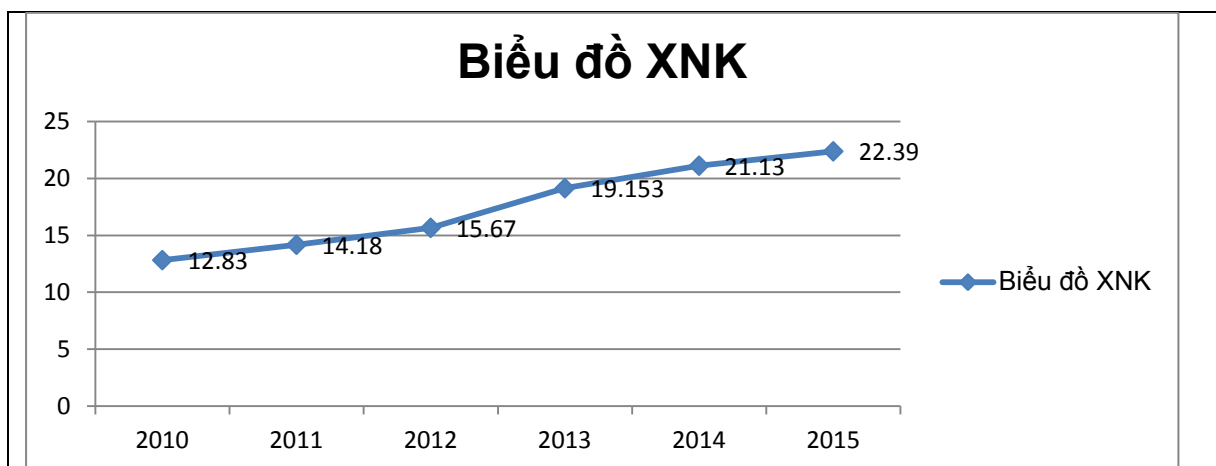


				Hạng 202 thế giới
Mặt hàng nông nghiệp	gạo, đậu, vừng, lạc, mía, gỗ, cá			
Các ngành công nghiệp	thiếc, đồng, chế biến nông nghiệp, gỗ và sản phẩm gỗ, xi măng, vật liệu xây dựng, dược phẩm, phân bón, khí đốt, dầu, dệt may, đá quý			
Tăng trưởng công nghiệp	4.3%		12% Hạng 5 trên toàn cầu	12.2% Hạng 3 thế giới
Tổng Kim ngạch XNK	15.67 tỷ USD Tăng 10.51%	19.153 tỷ Tăng 22%	21.13 tỷ USD Tăng 10%	22.39 tỷ USD Tăng 5.96%
Kim ngạch xuất khẩu	8.53 tỷ USD Tăng 4%	9.043 tỷ Tăng 6%	8.96 tỷ USD Giảm 1%	9.75 tỷ USD Tăng 8.8%
Mặt hàng chính	Khí đốt tự nhiên, sản phẩm gỗ, đậu, cá, gạo, quần áo, đá quý, đồ			
Bạn hàng XK chính	Trung Quốc 63%; Thái Lan 16%, Ấn Độ 6%			
Kim ngạch nhập khẩu	7.14 tỷ USD Tăng 19.4%	10.11 tỷ Tăng 41.6%	12.17 tỷ USD Tăng 23.9%	12.64 tỷ USD Tăng 3.86%
Mặt hàng chính	vải vóc, sản phẩm hóa dầu, phân bón, nhựa, máy móc, vật liệu giao thông, xi măng, vật liệu xây dựng, dầu thô, thực phẩm, dầu ăn			
Bạn hàng NK chính	Trung Quốc 42%, Thái Lan 19%, Singapore 11%, Nhật 5%			

Biểu đồ XK và NK của Myanmar qua các năm (tỷ USD)



Biểu đồ XNK của Myanmar qua các năm



3. Thuận lợi và khó khăn khi kinh doanh và đầu tư tại Myanmar.

a. Thuận lợi

Các doanh nghiệp Việt Nam có nhiều thuận lợi khi xâm nhập vào thị trường Myanmar do hai nước có mối quan hệ chính trị tốt đẹp và Myanmar đang chuyển đổi từ nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung sang nền kinh tế định hướng thị trường, có chính sách khuyến khích khu vực tư nhân phát triển ngoại thương và hỗ trợ trong hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu.

Dù thu nhập bình quân đầu người của người dân Myanmar không cao, nhưng với dân số gần 65 triệu dân, sản xuất trong nước còn hạn chế nên nhu cầu tiêu dùng và sức mua rất lớn. Trong đó, có rất nhiều sản phẩm mà Myanmar có nhu cầu lớn và có thể đầu tư hiệu quả như khai thác khoáng sản, lâm sản, chế biến nông, lâm, thủy sản, chế biến thức ăn gia súc, thức ăn thủy sản, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, giống cây ăn trái, nuôi trồng thủy sản, đóng tàu, viễn thông, du lịch, các nhà hàng phục vụ món ăn Việt Nam, thủy sản, nhiệt điện... Vì vậy, đây là cơ hội khả quan cho các nhà đầu tư. Bên cạnh đó, từ đầu tháng 5/2010, Myanmar là nước duy nhất cấp visa ngay tại cửa khẩu cho công dân từ các nước đến Myanmar. Cụ thể, khách du lịch được cấp phép lưu trú 28 ngày, (không gia hạn), doanh nghiệp được lưu trú 70 ngày (được gia hạn thêm), công vụ 28 ngày (được gia hạn). Đặc biệt, ngoài 4 sân bay nội địa, 2 đường bay quốc tế từ Việt Nam, Bangkok, tháng 8 này Myanmar sẽ có thêm đường bay trực tiếp từ Malaysia đến Yangon.

98% người dân theo đạo Phật nên con người ở đây thật thà hiền lành và rất thân thiện, thị trường mới mẻ, yếu tố cạnh tranh không nhiều, tiềm năng kinh tế lớn, tài nguyên thiên nhiên nhiều nhưng chưa khai thác rộng rãi, mức sống của người dân thấp, người dân hiền hòa...

b. Khó khăn

Hiện nay nền kinh tế Myanmar vẫn đang mang nặng cơ chế quản lý hành chính tập trung, quan liêu, bao cấp, cơ chế thuế quan chưa thông thoáng và vẫn còn bao cấp giá đối với một số hàng hóa tiêu dùng thiết yếu như, nhà ở cho công chức, điện nước sinh hoạt, cước phí điện thoại, giá xăng dầu, vận tải... Đặc biệt, Chính phủ Myanmar vẫn còn thực hiện chế độ hai giá đối với



người dân trong nước và nước ngoài ở một số mặt hàng như cước phí điện thoại, giá điện, xăng, giá nước sinh hoạt, giá dịch vụ khách sạn, giá thuê nhà, giá một số dịch vụ vận tải với giá chênh lệch cao gấp nhiều lần so với người dân trong nước, nhất là thủ tục pháp lý còn nặng nề, cồng kềnh và trì trệ, các điều luật còn cứng nhắc, chi phí thành lập doanh nghiệp khá cao.

III. QUAN HỆ KINH TẾ THƯƠNG MẠI VỚI VIỆT NAM

1. Các Hiệp định, thoả thuận về kinh tế đã ký kết:

- Hiệp định Thành lập UBHH về Hợp tác song phương giữa hai nước (5/1994)
- Hiệp định Thương mại (5/1994)
- Hiệp định Hợp tác Du lịch (5/1994)
- MOU về Chương trình Hợp tác 6 năm (1994-2000) giữa hai bộ Nông nghiệp (8/1994)
- MOU về Hợp tác Phòng chống ma túy (3/1995)
- MOU về Hợp tác trong lĩnh vực Lâm nghiệp (3/1995)
- Hiệp định Tránh đánh thuế hai lần (5/2000)
- Hiệp định Khuyến khích và Bảo hộ đầu tư (5/2000)
- Hiệp định hợp tác Văn hoá (5/2000)
- MOU về Hợp tác giữa UBĐT và Miền núi Việt Nam và Bộ Biên giới, Dân tộc và Phát triển Myanmar (7/2000)
- MOU thành lập Ủy ban Hợp tác chung về Thương mại (5/2002)
- MOU về Hợp tác giữa hai Phòng Thương mại và Công nghiệp (5/2002).

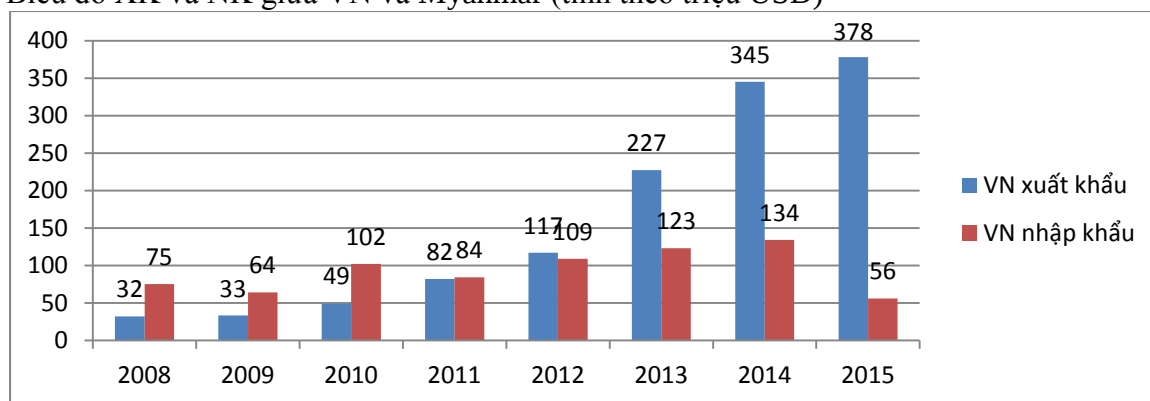
2. Hợp tác thương mại

- Kim ngạch buôn bán hàng năm với Việt Nam (Đơn vị tính triệu USD)

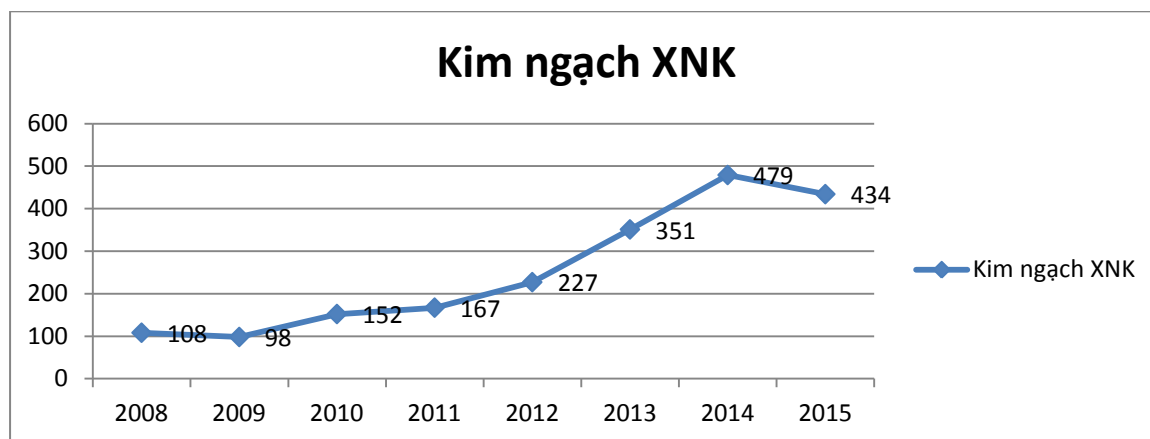
Năm	Việt Nam xuất	Việt Nam nhập	Tổng KN	Mức tăng XNK	XK chiếm
2008	32	75	108		30.10%
2009	33	64	98	-8.60%	34.30%
2010	49	102	152	54%	32.50%
2011	82	84	167	9.80%	49.30%
2012	117	109	227	35.89%	51.83%
2013	227	123	351	154%	64%
2014	345	134	479	37%	72%
2015	378	56	434	-9%	87%



Biểu đồ XK và NK giữa VN và Myanmar (tính theo triệu USD)



Biểu đồ tổng Kim ngạch XNK giữa VN và Myanmar (tính theo triệu USD)



- Các mặt hàng XNK chính năm 2015 (triệu USD)

VN Xuất khẩu đi Myanmar	Trị giá Triệu USD	Mức thay đổi % so với 2014
Sản phẩm từ sắt thép	39.7	-30.35
Phương tiện vận tải và phụ tùng	37.5	
Máy móc, thiết bị dụng cụ phụ tùng khác	30.9	3.00
Kim loại thường khác và sản phẩm	23.9	
Sản phẩm từ chất dẻo	20	26.58
Sắt thép các loại	12	-50.00

VN Nhập khẩu từ Myanmar	Trị giá Triệu USD	Mức thay đổi % so với 2014
Hàng rau quả	38	-34.37
Gỗ và sản phẩm gỗ	1.5	-96.74
Hàng thủy sản	1.8	-64.00



3. Tập quán:

Phong tục tập quán của người Myanmar có nhiều nét văn hóa khá thú vị. Người Myanmar không có họ, chỉ có tên. Khi chào nhau, họ thường chấp hai tay trước ngực hoặc cúi đầu chào.

Người dân Myanmar rất yêu chim chóc. Con trâu cũng được trọng vọng. Gặp phải một chú trâu trên đường, bất kể già trẻ trai gái đều phải nhường đường cho chú trâu ấy qua trước. Khi vào thăm đình, chùa, bất kể ai cũng phải cởi giày dép.

Người Myanmar cũng có một phong tục kỳ lạ: để trở thành người đẹp, ngay từ lúc lên 5 tuổi, người con gái phải có một dây đai thắt lưng, sau đó là thêm 30 cái thắt lưng nữa. Khi chọn người con gái để thành gia thất, độ to nhỏ của vòng bụng người con gái cũng là một trong những tiêu chuẩn quan trọng đối với người con trai Myanmar.

Về tập tục ẩm thực, người Myanmar chỉ ăn hai bữa trong ngày vào lúc 9g sáng và 17g, bữa trưa ăn nhẹ. Trên mâm cơm của người Myanmar thường có rau, tôm, cá. Họ cho rằng nếu thiếu tôm cá thì họ ăn không ngon miệng. Người Myanmar không ăn cơm bằng đũa, trước mặt mỗi người là một chậu nước, trước khi ăn họ phải rửa sạch tay, rồi dùng tay không bốc cơm ăn.

Bạn cũng cần biết những quy định tối thiểu về hải quan khi nhập cảnh vào Myanmar: chỉ được phép mang 200 điếu thuốc lá, một chai rượu và một lọ nước hoa, nếu có ngoại tệ mang theo phải khai báo vào đơn. Khi xuất cảnh, hải quan Myanmar kiểm tra rất kỹ các hành lý mang theo, nếu mang theo ngoại tệ thì lượng ngoại tệ này không được vượt quá lượng ngoại tệ đã mang vào khi nhập cảnh. Nếu mang hành lý vượt khỏi quy định hải quan Myanmar thì bạn sẽ bị tịch thu và phạt tiền.

IV. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM

1. Quan hệ Ngoại giao:

Myanmar là nước mà Việt Nam có quan hệ rất sớm. Năm 1947, ta đặt cơ quan thường trú tại Yangon. Chính quyền và các đoàn thể Myanmar tích cực ủng hộ nhân dân ta trong cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp giành độc lập, trong cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược cũng như trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc hiện nay của nhân dân ta trong lúc bạn còn nhiều khó khăn.

2. Quan hệ chính trị:

- Tháng 11/1954, Thủ tướng U Nu sang thăm nước ta.
- Tháng 2/1958, Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm Myanmar.
- Thủ tướng Võ Văn Kiệt (5/1994),
- Tổng Bí thư Đỗ Mười (5/1997),
- Thủ tướng Phan Văn Khải (5/2000),
- Chủ tịch nước Trần Đức Lương (5/2002)



- Nguyên Thủ tướng Võ Văn Kiệt (8/2004)
- Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (8/2007).
- Chủ tịch SPDC Than Suề đã thăm chính thức Việt Nam tháng 3/1995 và 3/2003,
- Thủ tướng Khin Nhun (8/2004),
- Thủ tướng Xô Uyn (4/2005)
- Thủ tướng Thân Sên (11/2007)
- Tổng Tham mưu trưởng các lực lượng vũ trang Myanmar thăm chính thức Việt Nam (10/2009).
- Ngày 28/5/2005, hai bên cũng đã trọng thể kỷ niệm 30 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao (28/5/1975-28/5/2005).
- Trong các cuộc tiếp xúc, lãnh đạo Myanmar đều bày tỏ ấn tượng tốt đẹp về đất nước và các nhà lãnh đạo của Việt Nam, đánh giá cao sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước của lãnh đạo và nhân dân Việt Nam. Hai bên đều cho rằng các chuyến thăm qua lại của lãnh đạo cấp cao giữa hai nước đã góp phần nâng cao sự hiểu biết, sự tin cậy lẫn nhau giữa lãnh đạo và nhân dân hai nước nhằm thúc đẩy quan hệ 2 nước phát triển trên nhiều lĩnh vực.

V. QUAN HỆ HỢP TÁC VỚI VCCI

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đã ký thỏa thuận hợp tác với Phòng Thương mại và Công nghiệp Myanmar vào tháng 5 năm 2002 tại Yangon.

VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH

❖ Đại sứ quán Myanmar tại Việt Nam:

A3 Vạn phúc, Hà Nội

Tel: 84 4 38453369; Fax: 84 4 38452404

Bạn chưa có cơ quan đại diện về thương mại, du lịch tại Việt Nam.

❖ Đại sứ quán Việt Nam tại Myanmar:

Địa chỉ: Toà nhà số 70-72, Đường Thanlwin, Quận Bahan, Thành phố Yangon.

Điện thoại: 95-1- 511305, 95-1- 501992

Fax: 95-1- 514897

E-mail: vnembmyr@cybertech.net.mm

Webiste : <http://www.vietnamembassy-myanmar.org/vi/>

Giờ làm việc: Thứ Hai đến thứ Sáu: 08.00 – 12.00; 13.00 – 16.30

Đại sứ: Ông Phạm Thanh Dũng

Tham tán Thương mại: Bà Võ Thị Ngọc Diệp

Tel: 951511305 ext 109

❖ The Union of Myanmar Federation of Chambers of Commerce and Industry UMFCCI

No.29, Min Ye Kyawswa Road,



Lanmadaw Township, Yangon, Myanmar.

Tel : 95-1-214344, 214345, 214346, 214347, 214348, 214349

Fax : 95-1-214484

website: www.umfcci.com.mm

Email: umcci@mptmail.net.mm

❖ **Các nguồn thông tin tham khảo**

*Website [CIA – The World Factbook](#)

*Website [Bộ Ngoại giao Việt Nam](#)

*Website [Tổng cục Thống kê Việt Nam](#)



PHỤ LỤC THAM KHẢO
Bảng 1. Xuất khẩu VN – Myanmar

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Biểu số 5X/TCHQ
Cục CNTT & Thống kê Hải quan

Sơ bộ

XUẤT KHẨU NƯỚC/VÙNG LÃNH THỔ - MẶT HÀNG CHỦ YẾU
Tháng 12 năm 2015

Nước/Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
MIANMA			39.300.726		378.555.270
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	USD		761.915		9.858.522
Clanhke và xi măng	Tấn	204	53.000	168.321	8.580.030
Hóa chất	USD		144.924		2.692.394
Chất dẻo nguyên liệu	Tấn	176	241.611	2.770	3.810.667
Sản phẩm từ chất dẻo	USD		1.510.417		20.060.567
Hàng dệt, may	USD		652.778		11.952.511
Sản phẩm gốm, sứ	USD		649.942		5.859.192
Sắt thép các loại	Tấn	1.274	596.049	18.581	11.998.743
Sản phẩm từ sắt thép	USD		1.145.072		39.744.268
Kim loại thường khác và sản phẩm	USD		2.214.952		23.987.086
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	USD		3.649.440		30.935.310
Phương tiện vận tải và phụ tùng	USD		3.749.170		37.534.800
Sản phẩm nội thất từ chất liệu khác gỗ	USD		161.890		2.167.625

Bảng 2. Nhập khẩu VN – Myanmar

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Biểu số 5N/TCHQ
Cục CNTT & Thống kê Hải quan

Sơ bộ

NHẬP KHẨU NƯỚC/VÙNG LÃNH THỔ - MẶT HÀNG CHỦ YẾU
Tháng 12 năm 2015

Nước/Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
MIANMA			2.571.013		56.179.659
Hàng thủy sản	USD		41.531		1.803.203
Hàng rau quả	USD		1.332.266		37.992.027
Cao su	Tấn			63	25.200
Gỗ và sản phẩm gỗ	USD		45.592		1.523.300



<http://cafef.vn/imf-myanmar-se-la-nen-kinh-te-se-tang-truong-manh-nhat-the-gioi-trong-nam-2016-20160413110943017.chn>

<http://www.vietnamplus.vn/myanmar-dat-muc-tieu-thu-hut-140-ty-usd-von-fdi-den-nam-2030/384115.vnp>

<http://nhipcaudautu.vn/tai-chinh/thi-truong-quoc-te/myanmar-moi-de-doa-hay-co-hoi-cho-viet-nam-3307241/#axzz48nr3kLCb>